

Số: 27/2021/QĐST-KDTM

TT, ngày 14 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2020/TLST-KDTM ngày 23 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV.

Địa chỉ: Toà nhà Capital Tower số 109 THĐ, phường CN, quận HK, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Tiến V - Giám đốc, (theo quyết định số 382/2017/QĐ-LPBD ngày 20/6/2017).

+ Uỷ quyền tham gia tố tụng cho ông Lê Văn N và bà Phan Thị Thu T - Cán bộ xử lý nợ; (văn bản uỷ quyền số 553/2020/UQ-LienVietPostBank ngày 25/8/2020).

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 và chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1973. Cùng địa chỉ: Thôn 2A, xã CN, huyện TT, TP Hà Nội.

Chị S uỷ quyền tham gia tố tụng cho anh T. (văn bản uỷ quyền ngày 27/4/2021).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Cụ Nguyễn Thị G, sinh năm 1931; Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1992; Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995; Cháu Nguyễn Ngọc H, sinh năm 2016; Cháu Nguyễn Văn P, sinh năm 2017.

Cụ G, anh T1 và chị L uỷ quyền tham gia tố tụng cho anh T. (*văn bản uỷ quyền ngày 27/4/2021*).

Người đại diện theo pháp luật cho cháu H và cháu P là anh Nguyễn Văn T1 và chị Nguyễn Thị L (*là bố mẹ đẻ*).

Cùng địa chỉ: Thôn 2A, xã CN, huyện TT, TP Hà Nội.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV cùng ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị S và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất các nội dung sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị S xác nhận nợ và chịu trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP BDLV, tổng số tiền tạm tính đến ngày 24/7/2020 là **1.292.106.744 đồng**. (*một tỷ hai trăm chín hai triệu một trăm linh sáu nghìn bảy trăm bốn tư đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 1.143.062.253 đồng; lãi trong hạn 9.642.123 đồng; lãi quá hạn 139.402.368 đồng

2.2. Về lãi suất: Kể từ ngày 25/7/2020, ông T và bà S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số HDHMTD123018874 ngày 29/11/2018, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà ông T và bà S phải chịu theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP BDLV.

2.3. Sau khi ông T, bà S thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP BDLV phải giải chấp tài sản thế chấp, trả lại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CG 020060, Sổ vào sổ cấp GCN: CS-TTH-02471 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 16/11/2016 cho ông Nguyễn Văn T1.

2.4. Trường hợp ông T, bà S không chịu thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP BDLV có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 76, tờ bản đồ số 3, diện tích 238m<sup>2</sup> theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất”

số CG 020060, Sổ vào sổ cấp GCN: CS-TTH-02471 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 16/11/2016 cho ông Nguyễn Văn T1. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 4286/2016/HĐTC, quyền số 08/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/11/2016 và Phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7364/2017/PLHĐTC quyền số 15/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/12/2017 tại Văn phòng công chứng TT, Thành phố Hà Nội, để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Giá trị tài sản bảo đảm hạn mức tối đa cho khoản vay tại hợp đồng bảo lãnh thế chấp là 1.463.000.000đ (*một tỷ bốn trăm sáu ba triệu đồng*).

Sau khi phát mại tài sản mà không đủ trả nợ cho khoản vay thì ông T, bà S vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP BĐLV đến khi hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký với Ngân hàng TMCP BĐLV.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị S chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 25.380.000đ (*hai trăm ba mươi tám nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP BĐLV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 25.381.000.000đ (*hai trăm ba mươi tám nghìn đồng*), theo biên lai thu số AA/2016/0011965 ngày 23/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;  
Huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Thiết**

